

GIÁ TRỊ ĐẠO ĐỨC CỦA GIA ĐÌNH VIỆT NAM TRUYỀN THỐNG TRONG BỐI CẢNH TOÀN CẦU HÓA

NGUYỄN THỊ THỌ *

Tóm tắt: Gia đình Việt Nam truyền thống là gia đình được hình thành và phát triển trong lịch sử Việt Nam. Trong gia đình truyền thống các giá trị đạo đức được đề cao, điều đó tạo thành nền nếp, gia phong, gia giáo của gia đình. Nhiều giá trị đạo đức của gia đình truyền thống đến nay vẫn cần được lưu giữ, bổ sung và phát triển. Bài viết phân tích các giá trị đạo đức cơ bản của gia đình Việt Nam truyền thống; sự cần thiết giữ gìn và phát huy các giá trị đạo đức gia đình Việt Nam truyền thống trong bối cảnh toàn cầu hoá.

Từ khóa: Gia đình, đạo đức gia đình, gia đình Việt Nam truyền thống, toàn cầu hoá.

1. Gia đình Việt Nam truyền thống

Gia đình là một đơn vị xã hội, một thiết chế xã hội cổ xưa nhất nhưng lại bền vững nhất. Cổ xưa nhất theo nghĩa là, có con người là có gia đình, con người sinh ra, lớn lên và trưởng thành từ gia đình. Trong tác phẩm “Hệ tư tưởng Đức”, C.Mác và Ph.Ăngghen cho rằng: “Hằng ngày tái tạo ra đời sống của bản thân mình con người bắt đầu tạo ra những người khác, sinh sôi, nảy nở - đó là quan hệ giữa chồng và vợ, cha mẹ và con cái, đó là gia đình”⁽¹⁾. Gia đình bắt nguồn từ quan hệ nam nữ, từ việc sinh con đẻ cái rất tự nhiên và từ nhu cầu nuôi dưỡng, giáo dục con cái. Mặc dù bắt nguồn từ những nhu cầu rất tự nhiên, nhưng gia đình là một thiết chế xã hội, một hiện tượng xã hội, bởi vậy, hình thức và chức năng của nó xét đến cùng bị quy định bởi tính chất của quan hệ

sản xuất, quan hệ xã hội nói chung và của trình độ phát triển văn hoá xã hội. Tương ứng với mỗi giai đoạn phát triển, hình thức tổ chức, quy mô, chức năng của gia đình có những thay đổi. Gia đình thực hiện nhiều chức năng, trong đó chức năng *giáo dục* có một ý nghĩa đặc biệt quan trọng. Bởi, giáo dục gia đình là nền tảng đầu tiên, liên tục, thường xuyên và lâu dài đối với mỗi con người. Trong giáo dục gia đình thì giáo dục đạo đức rất được quan tâm. Những quy định, phép tắc, chuẩn mực đạo đức trong gia đình mà mỗi thành viên phải tuân theo sẽ là cơ sở để giữ gìn sự ổn định, phát triển của gia đình và xã hội.

Gia đình truyền thống là gia đình đã hình thành và tồn tại trong quá khứ, mà

(*) Tiến sĩ, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội.

(1) C. Mác và Ph.Ăng ghen (1995), *Toàn tập*, tập 3, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr. 41.

trong đó chứa đựng nhiều yếu tố bền vững được lưu truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác, những yếu tố đó phản ánh nền văn hoá bản địa và góp phần tạo nên bản sắc văn hoá dân tộc. Trong gia đình Việt Nam truyền thống, nề nếp, gia phong, giáo dục đạo đức hết sức được coi trọng. Khuôn phép lễ giáo luôn thấm đượm hàng ngày trong ý thức, trong ứng xử và giao tiếp của các thành viên trong gia đình qua các mối quan hệ, dần trở thành nếp sống gia đình, thành gia phong.

Gia đình Việt Nam truyền thống chứa nhiều yếu tố tương đối ổn định và lưu truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác, gắn liền với xã hội nông nghiệp, nông thôn. Hình thái gia đình này giữ địa vị độc tôn và tồn tại ít ra là cho đến trước khi Việt Nam tiếp xúc với văn minh công nghiệp và đô thị (vào khoảng cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX). Theo Trần Đình Hượu, “gia đình Việt Nam truyền thống là kiểu gia đình tồn tại trước khi chịu ảnh hưởng Âu hoá, nghĩa là tồn tại cho đến cuối thế kỷ XIX, về sau vẫn còn phổ biến, nhưng chủ yếu là ở nông thôn”⁽²⁾. Mỗi gia đình Việt Nam truyền thống là một đơn vị kinh tế độc lập điển hình, là một đơn vị sản xuất nông nghiệp khép kín. Trong gia đình, mọi người không chỉ gắn bó với nhau bằng những mối liên hệ vật chất, đảm bảo cho sự sống còn của bản thân mà còn bằng những mối liên hệ tình cảm mật thiết để có thể tồn tại và phát triển. Đó là sự gắn

bó giữa ông bà, cha mẹ, anh chị em... Quy mô của loại hình gia đình này thường lớn (gia đình mở rộng), gồm tam, tứ, ngũ đại đồng đường. Đây là gia đình phụ hệ, coi trọng thờ cúng tổ tiên và chịu ảnh hưởng rất lớn của Nho giáo.

Nét đặc trưng của gia đình truyền thống là sự gắn bó cao về tình cảm theo huyết thống; bảo lưu các truyền thống văn hoá, tập tục, lễ nghi; phát huy tốt gia phong, gia lễ, gia đạo. Các thành viên trong gia đình giúp đỡ nhau về vật chất, tinh thần, người già được chăm sóc, thế hệ trẻ được ông bà, cha mẹ giáo dục, truyền đạt các kinh nghiệm của cuộc sống. Gia đình là một bộ phận gắn với dòng họ, từ đó nảy sinh những quan hệ tình cảm, thăm viếng, những trách nhiệm tương trợ “một giọt máu đào hơn ao nước lã”, “một người làm quan cả họ được nhờ”.

2. Các giá trị đạo đức cơ bản của gia đình Việt Nam truyền thống

Giá trị đạo đức truyền thống là bộ phận cốt lõi trong các giá trị tinh thần truyền thống Việt Nam. Nói đến giá trị đạo đức gia đình truyền thống là nói đến các chuẩn mực đạo đức tốt đẹp, được hình thành, phát triển gắn liền với sự hình thành, phát triển của gia đình truyền thống, mang tính tương đối ổn định, được lưu truyền từ thế hệ này sang

⁽²⁾ Trần Đình Hượu (1996), *Gia đình và giáo dục gia đình, Những nghiên cứu xã hội học về gia đình ở Việt Nam*, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội, tr. 55.

thế hệ khác nhằm điều chỉnh hành vi của các thành viên trong gia đình theo những quan hệ cơ bản. Trong gia đình truyền thống tồn tại một hệ thống các quy tắc đạo đức chỉ đạo mỗi quan hệ giữa các thành viên theo những khuôn phép, chuẩn mực, được truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác bằng hình thức truyền miệng và nhiều hình thức không thành văn khác. Đó là kính trên nhường dưới; kính trọng, biết ơn cha mẹ, lấy chữ hiếu làm đầu; kính trọng ông bà, thờ phụng tổ tiên; lợi ích cá nhân phục tùng lợi ích gia đình, dòng họ.

Có thể khái quát rằng, đạo đức gia đình truyền thống là những quy tắc, chuẩn mực đạo đức điều chỉnh quan hệ ứng xử giữa các thành viên trong gia đình; những quy phạm về hành vi của con người trong vấn đề hôn nhân và gia đình; là sự biểu hiện của tính tương đối ổn định, lâu dài trong các mối quan hệ cha con, anh em, chồng vợ. Đạo đức gia đình Việt Nam truyền thống bao gồm một hệ thống các chuẩn mực mang nhiều sắc thái cụ thể ở những vùng miền, trong những thời kỳ lịch sử khác nhau. Tuy vậy, do tính cộng đồng về mặt dân tộc, do tính kế thừa về mặt lịch sử mà một số chuẩn mực chung có ý nghĩa phổ biến được hình thành, ổn định và phát triển tạo nên những giá trị truyền thống trong sự vận động và phát triển của đời sống gia đình Việt Nam.

Những chuẩn mực, giá trị mang ý nghĩa phổ biến trong gia đình bao gồm:

tình nghĩa, thủy chung, hoà thuận trong quan hệ chồng - vợ; *tử, hiếu* trong quan hệ cha mẹ - con cái; *hoà thuận, đễ* trong quan hệ anh chị em. Việc thực hiện các chuẩn mực đạo đức này góp phần đảm bảo sự ổn định, hài hoà, phát triển trong nội bộ mỗi gia đình và trong quan hệ giữa gia đình với họ tộc, làng xóm, đất nước.

Thứ nhất, trong quan hệ chồng vợ, tình nghĩa, thủy chung, hoà thuận là những giá trị đạo đức căn bản để duy trì, làm bền chặt cuộc hôn nhân giữa hai người. Nghĩa tình là hai yếu tố vô cùng quan trọng trong chuẩn mực cư xử không chỉ ngoài xã hội mà còn cả trong đời sống vợ chồng. Các cặp vợ chồng lấy nhau có thể không có tình yêu, nhưng vì tình nghĩa mà tạo thành sợi dây ràng buộc họ suốt đời “một ngày cũng nên nghĩa vợ chồng”. Đạo làm vợ chồng phải cùng kính yêu nhau, dốc lòng với ân nghĩa. Tình nghĩa, thủy chung, hoà thuận được phản ánh đậm nét trong dân ca, ca dao, truyện nôm, truyện cổ tích, trong cả các sáng tác có tính bác học. “Vợ chồng là nghĩa tao khang/ Xuống khe bắt ốc lên ngàn hái rau”; “Râu tôm nấu với ruột bầu/ Chồng chan vợ húp gật đầu khen ngon”. Tình nghĩa, thủy chung, hoà thuận nảy sinh từ cuộc sống, từ sự chung sức làm ăn, chung vai gánh vác trách nhiệm gia đình. Đôi khi cuộc sống càng khó khăn, vất vả thì nghĩa tình càng sâu nặng. Tình nghĩa ấy đòi hỏi phải trân trọng bằng

tình yêu thuỷ chung, bằng sự tôn trọng lẫn nhau, “Chồng em áo rách em thương/ Chồng người áo gấm xông hương mặc người”. Từ thuỷ chung, tình nghĩa, hoà thuận mà đòi hỏi vợ chồng phải quan tâm và tôn trọng lẫn nhau, đây không chỉ là yêu cầu về mặt đạo đức, mà trong những thời kỳ lịch sử nhất định còn là đòi hỏi của pháp luật. Có thể thấy rõ điều này trong những điều luật về đạo đức gia đình trong các bộ luật thời Lê, thời Nguyễn hoặc trong Hiến pháp và Luật Hôn nhân và gia đình ở nước ta hiện nay.

Thứ hai, trong quan hệ cha mẹ - con cái, từ, hiếu là những chuẩn mực đạo đức căn bản. Trong quan hệ cha mẹ đối với con cái thì *từ* được đặt lên hàng đầu. *Từ* là nhân từ, độ lượng, là tình thương, sự quan tâm, trách nhiệm của cha mẹ đối với con cái. Tình thương và trách nhiệm có cội nguồn từ quan hệ huyết thống, nhưng về bản chất, chúng phản ánh chức năng của gia đình trong việc sản sinh và nuôi dưỡng con người. Tình thương và trách nhiệm của cha mẹ đối với con cái được hình thành trong sinh hoạt gia đình, của nền văn hoá bản địa, đồng thời cũng chịu ảnh hưởng của các tôn giáo du nhập vào Việt Nam. Sinh con và giáo dục con, thương yêu, chăm sóc, nuôi dạy con nên người, tạo dựng cho con cả đời sống vật chất và tinh thần của các bậc cha mẹ được thể hiện trong chữ *từ*, và đó cũng là cơ sở để hình thành những người con Hiếu. *Hiếu* là

yêu cầu, là chuẩn mực đạo đức trong quan hệ của con cái đối với cha mẹ. Trong gia đình Việt Nam truyền thống, *hiếu* được coi là chuẩn mực đạo đức, đồng thời là phẩm chất đạo đức và quan trọng nhất của con người trong quan hệ gia đình. *Hiếu* được hình thành từ xa xưa, gắn liền với phong tục và tín ngưỡng thờ cúng tổ tiên; dần dần được Phật giáo làm phong phú và cụ thể thêm nội dung; được Nho giáo nâng lên thành yêu cầu bậc nhất của đạo đức gia đình. *Hiếu* được xếp đứng đầu trăm nét của con người: “Làm trai nét đủ trăm đường/ Trước tiên điều hiếu đạo thường xưa nay”; “Điều hiếu đứng vững, muôn điều thiện theo/ Phúc thiện đứng đạo, phúc lành được gieo”. Trong gia đình truyền thống, đạo hiếu được xem là gốc rễ của mọi việc dạy đạo lý, gia phong. Gia huấn răn dạy con cái ghi lòng tạc dạ công sinh thành dưỡng dục của cha mẹ và báo đáp công ơn đó bằng *hiếu*. Chữ hiếu trong gia đình Việt Nam truyền thống thể hiện tình cảm cao quý nhân bản của con người về sự biết ơn công sinh thành, dạy dỗ, tự giác có trách nhiệm, nghĩa vụ chăm nom, săn sóc, nuôi nấng phụng dưỡng cha mẹ lúc già yếu, ốm đau; là tang ma chu đáo, tưởng nhớ công ơn khi cha mẹ mất; là nối nghiệp nhà, làm rạng rỡ tổ tiên. Chu trình của chữ hiếu là liên tục, tấm gương thực hiện chữ hiếu của thế hệ này sẽ ảnh hưởng và được kế tiếp ở thế hệ sau.

Thứ ba, trong quan hệ anh chị em,

hoà thuận, *đễ* là chuẩn mực đạo đức căn bản. Được sinh ra từ một cội nguồn, cùng lớn lên dưới sự chăm sóc của cha mẹ và thường sống với nhau suốt thời thơ ấu dưới một mái nhà, nên tình cảm và trách nhiệm đạo đức giữa anh chị em được nảy sinh, phát triển và bền chặt. “Khôn ngoan đối đáp người ngoài/ Gà cùng một mẹ chớ hoài đá nhau”; “Cắt dây bầu dây bí/ Ai nỡ cắt dây chị dây em”; “Chị ngã em nâng”... Hoà thuận đòi hỏi anh chị em phải thương yêu, đoàn kết và giúp đỡ lẫn nhau. Sự hoà thuận giữa anh chị em không chỉ là nhu cầu nội tại của quan hệ huyết thống trong gia đình, mà còn là nhu cầu, mong muốn của cha mẹ, họ hàng. Cha mẹ sinh con, nuôi con và luôn mong muốn các con hoà thuận, thương yêu, giúp đỡ lẫn nhau. *Gia huấn ca* có đoạn: “Lại phải tường trong đạo chị em/ Đạo em thì ở trông lên/ Đạo chị trông xuống cho êm đẹp chiều/ Miếng bùi ngọt chia đều như một/ Khi nắng mưa ẩm sốt đỡ tay/ Với nhau như bát nước đầy/ Lá lành đùm bọc bóng cây rườm rà”⁽³⁾. Trong quan hệ anh chị em, Nho giáo còn xác lập phạm trù *Đễ* và phạm trù này cũng được thể hiện khá rõ nét trong đạo đức gia đình Việt Nam truyền thống. *Đễ* là yêu cầu và chuẩn mực đạo đức điều chỉnh cả anh lẫn em. Một người anh có *đễ* là một người biết thương yêu và có trách nhiệm đối với các em. Trách nhiệm ấy càng trở nên nặng nề hơn khi cha mẹ mất sớm và các em chưa trưởng thành. Khi đó người

anh có vai trò và trách nhiệm như người cha. Thực hiện trách nhiệm đối với các em cũng đồng thời là một trong những yêu cầu, nội dung của việc thực hiện đạo hiếu ở người anh. Người em có *đễ* là người biết kính trọng, yêu thương và đặc biệt là biết vâng lời anh. Thực hiện *đễ* đối với anh cũng chính là thực hiện một yêu cầu của đạo hiếu đối với cha mẹ. Như vậy, cũng như *hiếu*, *đễ* trong ý nghĩa chân chính của nó và trong những điều kiện lịch sử sản sinh ra nó có tác dụng lớn trong việc góp phần xây dựng, củng cố đạo đức gia đình. Vì thế, *đễ* là một hình thức biểu thị chuẩn mực đạo đức giữa anh và em trong gia đình Việt Nam truyền thống.

3. Giữ gìn và phát huy các giá trị đạo đức của gia đình Việt Nam truyền thống trong bối cảnh toàn cầu hoá

Trong một vài thập niên gần đây, quá trình toàn cầu hóa ngày càng tác động một cách rộng lớn và sâu sắc đến mọi quốc gia, dân tộc trên thế giới. Những mối dây liên hệ chằng chịt, trước hết là trên lĩnh vực kinh tế, sau đó là các lĩnh vực khác của đời sống xã hội đã gắn kết các quốc gia lại gần nhau hơn.

Khi nói đến toàn cầu hóa, trước hết người ta nói đến toàn cầu hóa kinh tế, bởi kinh tế là một trong những lĩnh vực cơ bản của đời sống xã hội. Sau kinh tế,

⁽³⁾ (1952), *Gia huấn ca* (Thi Nham Đình Gia Thuyết đính chỉnh và chú thích) In lần 4, Sách giáo khoa Tân Việt, tr. 17 -18.

mọi lĩnh vực khác từ chính trị đến văn hóa, đạo đức cũng đều chịu ảnh hưởng của toàn cầu hóa với những mức độ khác nhau. Bên cạnh những cơ hội, toàn cầu hóa cũng đang tạo ra những thách thức to lớn cho các nước đang phát triển.

Toàn cầu hóa đã góp phần tích cực trong việc tăng trưởng kinh tế và khả năng giúp các nước kém phát triển thoát khỏi tình trạng nghèo đói. Nhu cầu vật chất của con người đang ngày càng được thỏa mãn. Nhưng, cũng như tất cả các hiện tượng xã hội khác, toàn cầu hóa cũng đang gây nhiều căng thẳng, thiệt thòi và nguy hại cho những người nghèo, nước nghèo. Trước cơn lốc của toàn cầu hóa, mỗi quốc gia, dân tộc cần phải làm gì để tận dụng được thời cơ, vượt qua được thách thức, hội nhập mà không bị hòa tan? Đây là câu hỏi mà tất cả các quốc gia đều phải quan tâm để tìm ra lời giải đáp thỏa đáng. Nhưng có lẽ, có một câu trả lời chung nhất - đó là nhân tố con người, những cá nhân có nhân cách, phát triển toàn diện là nguồn lực của mọi nguồn lực. Con người là giá trị gốc sinh ra mọi giá trị vật chất và tinh thần. Sự nghiệp giáo dục, đào tạo con người là trách nhiệm của toàn xã hội, nhưng đầu tiên phải là gia đình, những nguyên tắc, chuẩn mực đạo đức gia đình, được ông bà, cha mẹ truyền dạy sẽ là những bài học đầu tiên, cần thiết để con người làm hành trang bước vào cuộc sống. Việt Nam đang tiến hành

công nghiệp hoá, hiện đại hoá, xây dựng, bảo vệ đất nước vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội, chặng đường này cần sự đồng sức đồng lòng của toàn xã hội, trong đó gia đình, giáo dục đạo đức gia đình có vai trò hết sức quan trọng. Văn kiện Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương khoá VIII của Đảng đã khẳng định: “Trong sự nghiệp ấy, gia đình và các bà mẹ Việt Nam có vai trò cực kỳ to lớn, là những người truyền thụ hiểu biết và nhân cách cho các thế hệ Việt Nam từ thuở lọt lòng”⁽⁴⁾.

Giống như nhiều nước kém phát triển khác, xã hội Việt Nam đang chuyển mình để trở thành một xã hội hiện đại. Riêng quá trình chuyển từ truyền thống sang hiện đại đã gây ra nhiều đảo lộn trong đời sống xã hội, do đó cũng không tránh khỏi những đảo lộn, đổ vỡ về thiết chế gia đình, đạo đức gia đình. Thêm vào đó, quá trình chuyển đổi nền kinh tế từ cơ chế tập trung bao cấp sang kinh tế thị trường cũng đã làm cho gia đình, đạo đức gia đình có những biến đổi theo nhiều chiều hướng khác nhau. Về mặt tích cực, đời sống vật chất của nhiều gia đình được cải thiện, sinh hoạt văn hoá, tinh thần phong phú đa dạng; điều đó tạo nhiều cơ hội và điều kiện để xây dựng cuộc sống gia đình ấm no, bình đẳng, tiến bộ và hạnh phúc, giúp các

⁽⁴⁾ Đảng Cộng sản Việt Nam (1998), *Văn kiện Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương khoá VIII*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr. 89.

thành viên gia đình xích lại gần nhau cùng hưởng thụ và chia sẻ các phúc lợi về vật chất và tinh thần. Mặt tiêu cực bộc lộ cũng không ít. Tình trạng suy thoái đạo đức xã hội nói chung, đạo đức gia đình nói riêng đang được xã hội đặc biệt quan tâm vì ngày càng có nhiều trường hợp vi phạm chuẩn mực đạo đức gia đình. Nhiều giá trị đạo đức gia đình truyền thống đang có biểu hiện mai một. Ở một số gia đình các giá trị đạo đức truyền thống bị xem nhẹ, tình nghĩa, thuỷ chung trong quan hệ vợ chồng không còn bền chặt như xưa. Kết hôn nhanh và ly hôn cũng hết sức dễ dàng. Trong quan hệ cha mẹ và con cái thì từ, hiếu cũng có những biểu hiện theo nhiều chiều hướng. Nhiều cha mẹ mãi miết kiếm tiền mà quên đi sự dạy dỗ con cái, thời gian dành cho con không nhiều và thường phó mặc cho nhà trường, xã hội, người giúp việc... Điều đó khiến con cái lớn lên thiếu hụt những giá trị mà không dễ gì bù đắp được. Nhiều người con báo hiếu cha mẹ đầy đủ, nhưng cũng không ít người con bất hiếu làm đau lòng những bậc sinh thành và cả xã hội phải suy ngẫm. Trong quan hệ anh em, hoà thuận, dễ cũng có những thay đổi. Đôi khi vì đồng tiền, vì giá trị vật chất mà người ta quên đi tình nghĩa anh em. Vì lợi ích vật chất, vì tiền bạc, đất đai, thừa kế mà anh chị em có thể chém giết lẫn nhau để tranh giành của cải, những chuyện đau lòng đó đang tạo nên mảng tối trong giá trị đạo đức của gia đình, xã

hội. Quan hệ trong nhiều gia đình trở nên gay gắt, tình cảm sút mẻ, gia đình không còn là tổ ấm, đảm bảo an toàn cho sự phát triển trí tuệ, tình cảm, đạo đức, thể lực của các thành viên, đặc biệt là lớp trẻ.

Trong nhiệm vụ xây dựng và phát triển nền văn hoá Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, Đảng ta đã xác định “Giữ gìn và phát huy những đạo lý tốt đẹp của gia đình Việt Nam. Nêu cao vai trò gương mẫu của các bậc cha mẹ. Coi trọng xây dựng gia đình văn hoá. Xây dựng mối quan hệ khăng khít giữa gia đình, nhà trường và xã hội”⁽⁵⁾. Bởi lẽ, ngay từ trong gia đình, môi trường giáo dục đầu tiên và suốt đời của con người, mỗi người được giáo dục đầy đủ các chuẩn mực đạo đức, đạo lý gia phong, những phép tắc trong đối nhân xử thế để “ở đời” và “làm người” một cách cẩn thận, thì những giá trị đạo đức đó sẽ thấm sâu trong suy nghĩ và hành động, nếp ăn, ở của họ và khi bước ra môi trường xã hội những con người đó sẽ dễ suy nghĩ và hành động một cách có đạo đức, góp phần xây dựng đạo đức xã hội. Chính những quy định, chuẩn mực đạo đức được hình thành, được giáo dục trong gia đình sẽ trở thành động lực thôi thúc, nhắc nhở mỗi người về trách nhiệm, bổn phận của mình

⁽⁵⁾ Đảng Cộng sản Việt Nam (1998), *Văn kiện Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương khoá VIII*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr. 60.

trong mỗi quan hệ gia đình để rồi từ đó mở rộng ra đối với quê hương, đất nước.

Đến nay, dù đời sống vật chất và đời sống tinh thần, cấu trúc gia đình có thay đổi, nhưng hơn bao giờ hết, chúng ta cần tiếp tục vun trồng, nuôi dưỡng, phát huy những giá trị tốt đẹp của gia đình truyền thống. Đó là đức từ của cha mẹ đối với con cái, đạo hiếu của con cái đối với cha mẹ, lòng biết ơn ông bà, tổ tiên. Đó là lòng chung thủy giữa vợ và chồng; sự nhường nhịn, chia sẻ lẫn nhau giữa anh chị em một nhà. Xây dựng bầu không khí gia đình dân chủ, bình đẳng, hoà thuận, yêu thương; củng cố gia phong, xây dựng gia giáo, giáo dục gia huấn cho các thế hệ trên cơ sở những giá trị đạo đức gia đình truyền thống là những việc cần làm ngay trong điều kiện hội nhập quốc tế. Mỗi sự cố gắng đem lại một thành quả tốt đẹp nào đó, là một đóng góp nho nhỏ góp phần tạo nên bề dày truyền thống. Truyền thống gia đình không chỉ có tác dụng như một động lực tinh thần thôi thúc mỗi người phấn đấu mà còn có tác dụng như một cơ chế tự bảo vệ, chống lại sự tha hoá trong bối cảnh toàn cầu. Cần nâng cao nhận thức cho mỗi cá nhân, mỗi gia đình và toàn xã hội về vai trò của đạo đức gia đình, những nét đẹp của đạo đức gia đình truyền thống trong sự hình thành và phát triển nhân cách của mỗi người. Cần giữ gìn, phát huy và thường xuyên giáo dục những giá trị đó cho thế hệ trẻ, giúp họ thấy được sự

tiếp nối giữa truyền thống và hiện đại, cho họ nền tảng để rèn giũa phẩm chất đạo đức của bản thân. Cần kế thừa những tinh hoa truyền thống của dân tộc, xây dựng một ý thức hệ mới phù hợp với bối cảnh của thời đại.

Kết luận

Gia đình là cái nôi nuôi dưỡng con người cả về mặt thể chất lẫn tinh thần trong suốt cuộc đời, là nơi trao truyền những giá trị đạo đức để điều chỉnh hành vi trong quan hệ giữa các thành viên trong gia đình. Trong gia đình truyền thống cũng như hiện đại, đạo đức gia đình là một trong những yếu tố căn bản để tạo nên sự ổn định, ấm no, hạnh phúc của mỗi gia đình và góp phần để xây dựng đạo đức xã hội nói chung. Những chuẩn mực đạo đức gia đình trở thành yếu tố cốt lõi cho việc điều chỉnh mối quan hệ giữa các thành viên; là yếu tố nội sinh góp phần xây dựng gia đình trở thành tổ ấm, thành cái nôi nuôi dưỡng cuộc đời của mỗi con người. Gia đình là một thiết chế xã hội đặc thù, khá bền vững nhưng cũng rất nhạy cảm với mọi biến đổi xã hội. Trong bối cảnh toàn cầu hoá và hội nhập quốc tế sâu rộng hiện nay, thiết chế gia đình không tránh khỏi những rung chuyển trong hệ giá trị của mình. Trong bối cảnh đó, chúng ta tìm về những giá trị đạo đức cơ bản của gia đình Việt Nam truyền thống để kế thừa, phát huy, để xây dựng gia đình ấm no, hạnh phúc.

